

Số: 142/2019/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 15 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 144/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1973; Nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh N.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1966; Nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn H lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 6 năm 1990 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh N. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị A và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Chị A và anh H đều thừa nhận: sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2007 đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng vợ chồng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không thể tiếp tục kéo dài. Vợ chồng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị A và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa

chị A và anh H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh H.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Vân, sinh ngày 20-5-1991, Nguyễn Văn Nam, sinh ngày 10-6-1994, Nguyễn Thị Hà, sinh ngày 16-4-1996. Các con chung đã thành niên, năng lực hành vi dân sự đầy đủ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các bên thỏa thuận chị A chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét thỏa thuận các đương sự hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và Nguyễn văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung đã thành niên, năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị A chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005671 ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Chị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ VDS

THẨM PHÁN

Vũ Đức Thúy